

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/DS-ST
Ngày: 06 - 7 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng xây
dựng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trừ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tám
2. Ông Đỗ Văn Nhã

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2021/TLST- DS ngày 09 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng xây dựng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXX-ST ngày 06 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Trung Th, sinh năm 1973, trú tại: Khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Ông Th ủy quyền cho ông Phan Hoàng L, sinh năm 1995, trú tại: khu phố V, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, theo văn bản ủy quyền ngày 05/5/2022. Ông L có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Trường H, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; hiện đang chấp hành án tại Trại Giam A2 – Bộ Công an. Vắng mặt.

3. Người làm chứng: Ông Lê Công Đ, sinh năm 1975; trú tại: thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 02 tháng 3 năm 2021, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lê Trung Th và người đại diện theo ủy quyền ông Phan Hoàng L trình bày:

Ông Th và ông Nguyễn Trường H có quan hệ quen biết, ông Th là thầu xây dựng công trình. Năm 2017 ông H có thuê ông Th thầu xây dựng các công trình khách sạn Trường H, Karaoke Trường H và nhà nghỉ Trường H tại huyện Vạn Ninh. Theo thỏa thuận các công trình khách sạn và Karaoke đã hoàn thành, ông H đã thanh toán đầy đủ. Đối với hợp đồng xây dựng công trình nhà nghỉ Trường H có giá là 536.000.000 đồng (năm trăm ba mươi sáu triệu đồng), thì ông H có thuê ông Lê Công Đ ký kết hợp đồng, quản lý công trình, tính toán tiền công trình với ông Th. Năm 2019 ông Th xây dựng xong phần thô và bàn giao lại cho ông Đ, các bên đã chốt khối lượng công trình và trừ lại phần chưa thi công là 50.520.000 đồng, quá trình xây dựng ông H đã tạm ứng trước cho ông Th 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), nên ông H còn nợ lại ông Th 236.080.000 đồng (hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi nghìn).

Ông Th yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Trường H trả cho ông 236.080.000 đồng làm một lần, không yêu cầu trả lãi do chậm trả nợ.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2022 tại Trại giam A2, ông Nguyễn Trường H khai: Năm 2017 ông H có thuê ông Th thầu xây dựng các công trình khách sạn Trường H, Karaoke Trường H và nhà nghỉ Trường H tại huyện Vạn Ninh. Theo thỏa thuận các công trình khách sạn và Karaoke đã hoàn thành, ông H đã thanh toán đầy đủ. Đối với hợp đồng xây dựng công trình nhà nghỉ Trường H thì ông H có thuê ông Lê Công Định ký kết hợp đồng, quản lý công trình, tính toán tiền công trình với ông Th. Năm 2019 ông Th xây dựng xong phần thô và bàn giao lại cho ông Định, các bên đã chốt khối lượng công trình và trừ lại phần chưa thi công là 50.520.000 đồng, nên ông H còn nợ lại ông Th 236.080.000 đồng (hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi nghìn).

Ông H yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông đồng ý trả số nợ 236.080.000 đồng cho ông Th nhưng ông xin thời gian đến khi ông chấp hành án xong thì ông sẽ thanh toán số nợ trên cho ông Th. Ông H yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra chứng cứ, hòa giải, phiên tòa.

* Tại đơn trình bày ngày 12/11/2021, người làm chứng ông Lê Công Đ khai: Năm 2017 ông bắt đầu làm thuê cho ông Nguyễn Trường H với công việc được giao là quản lý công trình, từ năm 2018 đến năm 2019 ông có quản lý công trình xây dựng nhà ở Trường H được xây tại thôn Trung Đông, xã Vạn Bình, huyện Vạn Ninh. Sau khi xây xong phần thô của nhà nghỉ thì ông H muốn bán lại công trình này nên có nói với ông Định là đình thi công và bảo ông Đ nói với ông Th tính tiền thi công đến đó. Ông Đ xác nhận lúc bàn giao giấy tờ cho ông H và ông Th thì ông H còn thiếu số tiền xây dựng bên ông Th là 236.080.000 đồng (hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi nghìn).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện

đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nH toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Trung Th yêu cầu ông Nguyễn Trường H trả tiền nợ xây dựng công trình, ông H có địa chỉ tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điều a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng xây dựng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Theo thông báo thụ lý, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng gia công, nay Hội đồng xét xử xác định lại là tranh chấp hợp đồng xây dựng cho phù hợp.

Bị đơn đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Người làm chứng ông Lê Công Đ đã được triệu tập nhưng vắng mặt, xét thấy sự vắng mặt của ông không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông theo quy định tại khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hợp đồng xây dựng, phương thức và thời hạn thanh toán hợp đồng: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng căn cứ hợp đồng xây dựng nhà ở, bản tính khối lượng công trình nhà thì có cơ sở để xác định: Năm 2018 ông Lê Trung Th và ông Nguyễn Trường H có ký kết hợp đồng xây dựng nhà nghỉ Trường H tại xã B, huyện V, tỉnh Khánh Hòa (ông H giao cho ông Lê Công Đ ký kết hợp đồng), giá trị hợp đồng là 536.000.000 đồng (năm trăm ba mươi sáu triệu đồng), ông H giao cho ông Lê Công Đ quản lý công trình, tính toán tiền công trình. Năm 2019, sau khi xây xong phần thô của nhà nghỉ thì ông H muốn bán lại công trình này nên có nói với ông Định là đình thi công và bảo ông Đ nói với ông Th tính tiền thi công đến đó. Ông Đ tính toán với ông Th thì số tiền xây dựng ông H còn Thiếu bên ông Th là 236.080.000 đồng (hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi nghìn); từ đó đến nay ông H vẫn chưa thanh toán số tiền này cho ông Th.

Việc ông H không thanh toán chi phí xây dựng cho Th đã vi phạm các quy định về hợp đồng xây dựng, nghĩa vụ thanh toán của bên giao thầu được quy định tại Điều 138; Điều 144 của Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi, bổ sung năm 2020, gây thiệt thòi quyền lợi của ông Th. Nên việc Th yêu cầu Tòa án buộc ông H trả nợ số tiền xây dựng 236.080.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn 236.080.000 đồng (hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi nghìn)

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 236.080.000đồng X 5% đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 400; Điều 401 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 138; Điều 144 của Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 6; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nH yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Nguyễn Trường H phải trả cho ông Lê Trung Th số tiền 236.080.000 đồng (hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm tám mươi nghìn),

Qui định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Trường H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 11.804.000 đồng (mười một triệu tám trăm lẻ bốn nghìn đồng).

- Ông Lê Trung Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Th số tiền 5.900.000đồng (năm triệu chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0003686 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nH:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện Vạn Ninh;
 - Chi cục THADS huyện Vạn Ninh
- (Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
 - Lưu AV;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Văn Trù**